ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THĂNG ĐIỀN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thăng Điền, ngày tháng 11 năm 2026

PHỤ LỤC
NỘI DUNG, MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN, TÀI LIỆU CHỨNG MINH
MỨC ĐỘ ĐẠT CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU TIẾP CẬN PHÁP LUẬT
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /11/2026 của UBND xã Thăng Điền)

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
Tiêu chí 1	**Ban hành văn bản quy phạm pháp luật**	**Đạt 03/03 chỉ tiêu**	**100%**	**Đạt 03/03 chỉ tiêu**		
Chỉ tiêu 1	***Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.***	Đạt 01/01 nội dung	100%	Đạt 01/01 nội dung		
	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật	100%	100%	100%	- Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết số 26a/TTr-VP ngày 20/5/2026 về đăng ký xây dựng Nghị quyết Quy phạm pháp luật. - Công văn số 14a/HĐND-VP ngày 22/5/2026 về thông báo ý kiến của Thường trực HĐND xã. - Tờ trình số 19TTr-HĐND ngày 24/6/2026 về dự thảo NQ ban hành Quy chế làm việc của thường trực HĐND.	

					- BC số 14/BC-VHXH ngày 25/6/2026 về thẩm tra tờ trình số 19/TTr-HĐND ngày 24/6/2026 - Bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý - Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của Hội đồng nhân dân xã về ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Thăng Điền khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031 được ban hành đúng theo quy định.	
Chỉ tiêu 2	***Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.***	Đạt 01/01 nội dung	Đạt 01/01 nội dung	Đạt 01/01 nội dung		
	Tỷ lệ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tỷ lệ % = (Tổng số dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định/Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã phát sinh trong năm đánh giá phải ban hành) x 100.	**100%**	**100%**	**100%**	- 100% văn bản QPPL được truyền thông theo quy định (Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của HĐND xã) - Các dự thảo Nghị quyết HĐND, Quyết định của UBND xã được truyền thông https://thangdien.danang.gov.vn	

Chỉ tiêu 3	***Thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.***	**Đạt 01/01 nội dung**	**100%**	**Đạt 01/01 nội dung**		
	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được thực hiện tự kiểm tra theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tỷ lệ % = (Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã được thực hiện tự kiểm tra theo quy định/Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã phải thực hiện tự kiểm tra theo quy định trong năm đánh giá) x 100	100%	100%	100%	- Qua tự kiểm tra, không có văn bản QPPL có dấu hiệu trái pháp luật	
Tiêu chí 2	**Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật**	**Đạt 07/07 chỉ tiêu**	**Đạt 07/07 chỉ tiêu**	**Đạt 07/07 chỉ tiêu**		
Chỉ tiêu 1	***Thực hiện lập, cập nhật, đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin***	Đạt 02/02 nội dung	Đạt 02/02 nội dung	Đạt 02/02 nội dung		

	1. Thực hiện lập, cập nhật Danh mục thông tin phải được công khai, Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện.	Đạt 01/01 nội dung	Đạt 01/01 nội dung	Đạt 01/01 nội dung	- QĐ số 1577 ngày 15/6/2026 ban hành quy chế tiếp cận thông tin giáo dục pháp luật cho công dân - Quyết định: DANH MỤC CÁC NỘI DUNG CÔNG KHAI (theo Điều 17, Luật Tiếp cận thông tin 2016, Luật số 104/2016/QH13; Điều 11, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ). - Công văn số 1770/UBND-VP ngày 06/10/2026 đăng ký tập huấn luật tiếp cận thông tin năm 2026 - Trang: https://thangdien.danang.gov.vn - Thông báo số 217/TB-UBND ngày 28/9/2026 về công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin	
	2. Đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin	Đạt 01/01 nội dung	Đạt 01/01 nội dung			
Chỉ tiêu 2	***Thực hiện công khai văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin***	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt 01/01 nội dung**		

	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành được công khai theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin. *Tỷ lệ % = (Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành được công khai theo quy định/Tổng số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân được thông qua và Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã phải thực hiện công khai theo quy định trong năm đánh giá) x 100*	100%	100%	100%	- Trang https://thangdien.danang.gov.vn	
Chỉ tiêu 3	***Thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin***	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt 01/01 nội dung**		
	Tỷ lệ thông tin được cung cấp theo yêu cầu kịp thời, chính xác, đầy đủ, đúng hình thức theo quy định pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số thông tin đã cung cấp đúng thời hạn, chính xác, đầy đủ, đúng hình thức theo quy định pháp*	100%	100%	100%	- Thông báo số 217/TB-UBND ngày 28/9/2026 của UBND xã Thăng Điền về việc công khai thông tin đầu mối tiếp nhận nhu cầu cung cấp thông tin - Website: https://thangdien.danang.gov.vn - Địa chỉ thư điện tử: dungnd@danang.gov.vn	

	luật/Tổng số thông tin có yêu cầu đủ điều kiện cung cấp trong năm đánh giá) x 100 *(Trong năm đánh giá không có yêu cầu cung cấp thông tin được xác định là đạt chỉ tiêu này)*				- Đã mở sổ theo dõi cung cấp thông tin. - Chưa tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin nào. - Kế hoạch 175/KH-UBND ngày 18/6/2026 về đẩy mạnh công tác tuyên truyền luật tiếp cận thông tin - Báo cáo số 481/BC-UBND ngày 17/10/2026 kết quả thực hiện triển khai luật tiếp cận thông tin	
Chỉ tiêu 4	***Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật***	**Đạt 02/02 nội dung**	**Đạt 02/02 nội dung**	**Đạt 02/02 nội dung**		
	1. Ban hành kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật	Đạt	Đạt	Đạt	- Ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 30/01/2026 về truển khai tuyên truyền PBGDPL năm 2026. - Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 20/7/2026 triển khai tuyên truyền luật hộ tịch. - Kế hoạch 237/KH-UBND ngày 14/8/2026 về tổ chức tuyên truyền Luạt hộ tịch. - Kế hoạch 292/KH-UBND ngày 07/10/2026 tuyên truyền hưởng ứng ngày pháp luật Việt Nam. - Kế hoạch số 07/KH-VP ngày 19/8/2026 của Văn phòng HĐND&UBND về triển khai phổ biến luật hộ tịch. - CV số 236/CAX-TH ngày 27/8/2026 về phân công nhiệm vụ thực hiện KH tuyên truyền PBGDPL năm 2026 - Giấy mời số 194/GM-UBND ngày 19/8/2026	

					- Báo cáo số 365/BC-UBND ngày 14/8/2026 kết quả thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật trợ giúp pháp lý trên địa bàn xã - BC số 270/BC-UBND ngày 30/6/2026 tổng kết thi hành Bộ luật tố tụng dân sự 2015 - BC số 457/BC-UBND ngày 02/10/2026 toongrv kết triển khai các văn bản chi tiết thi hành luật PBGDPL năm 2012	
	2. Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm *Tỷ lệ % = (Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đã triển khai và hoàn thành trên thực tế/Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đề ra trong Kế hoạch) x 100* (Các nhiệm vụ, hoạt động đã đề ra trong kế hoạch nhưng không triển khai và không hoàn thành được vì lý do khách quan thì không được tính để xác định tỷ lệ này)	100%	100%	100%	- Ban hành kế hoạch - Lịch tuyên truyền - DS tập huấn tuyên truyền - Giấy mời - Báo cáo kết quả thực hiện đạt 12/12 thôn	
Chỉ tiêu 5	***Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.***	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt 01/01 nội dung**	**Đạt 01/01 nội dung**		
	Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện ít nhất 02 (hai) hoạt động về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công	≥ 02 hoạt động		≥ 02 hoạt động	- CV số 452/UBND-VP ngày 10/4/2026 báo cáo tiến độ triển khai Đề án 06, cải cách TTHC, chuyển đổi số	

	tác phổ biến, giáo dục pháp luật sau đây: - Tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến; - Ứng dụng công nghệ số trong tập huấn phổ biến kiến thức pháp luật và kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; - Phổ biến, giáo dục pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử/Trang Thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và có sự kết nối với Cổng Pháp luật Quốc gia (đối với cấp xã đã có Cổng/Trang thông tin điện tử); - Sử dụng mạng xã hội hoặc các nền tảng cộng đồng trực tuyến khác để thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật (ít nhất một trong các hình thức sau: Zalo OA, Facebook Fanpage, Youtube…); - Xây dựng, số hoá các tài liệu, sản phẩm truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật như video clip hoặc podcast hoặc audio…; - Xây dựng chatbox giải đáp pháp luật; - Phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tin nhắn điện thoại;		≥ 02 hoạt động		- CV số 636/UBND-VP về báo cáo trên phần mềm quản lý, giám sát, đánh giá CTMTQG về PCMT - CV số 1449/UBND-VP ngày 22/8/2026 về hưởng ứng Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu Pháp luật và pháp luật" trên cổng pháp luật quốc gia - CV số 1775/UBND-VP ngày 07/10/2026 về phát động cuộc thi "Tìm hiểu quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân" - CV số 1776/UBND-VP ngày 07/10/2026 về phát động cuộc thi "Tìm hiểu quy định pháp luật về lao động, việc làm và an sinh xã hội" - CV số 2001/UBND-KT ngày 30/10/2026 về việc tuyên truyền vận động tham gia "Cuộc thi Tranh số hành động về môi trường không khí" Email: cuocthitranhsoveonkk@gmail.com. Thông tin chi tiết về Cuộc thi được đăng tải trên website: Trung tâm Khuyến nông quốc gia tại địa chỉ: https://khuyennongvn.gov.vn/. - Tập huấn công tác chuyển đổi số xã Thăng Điền - Sử dụng mạng xã hội hoặc các nền tảng cộng đồng trực tuyến khác để thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật (ít nhất một trong các hình thức sau: Zalo OA, Facebook Fanpage, Youtube…); - Báo cáo kết quả thực hiện trên trang thông tin xã	

	- Hoạt động về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số khác bảo đảm phù hợp với thực tiễn.					
Chỉ tiêu 6	***Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật***	**Đạt 03/03 nội dung**	**Đạt 03/03 nội dung**	**Đạt 03/03 nội dung**		Văn phòng HĐND&UBND phụ trách lĩnh vực Tài chính
	1. Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí công chức, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn cấp xã	Bảo đảm theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn hướng dẫn thi hành	Bảo đảm theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn hướng dẫn thi hành	Bảo đảm theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn hướng dẫn thi hành	Thông báo số 03/TB-VP ngày 20/8/2026 phân công nhiệm vụ tuyên truyền viên cấp xã. - Thông báo số 04/TB-VP ngày 28/8/2026 phân công nhiệm vụ tuyên truyền viên cấp xã. - Kinh phí, cơ sở vật chất đảm bảo - Báo cáo số 14/BC-VP kết quả thực hiện công tác tuyên truyền PBGDPL	
	2. Tỷ lệ nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật trong kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật đã ban hành được bố trí kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện *Tỷ lệ % = (Tổng số nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật được bố trí kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện/Tổng số nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật trong Kế hoạch) x 100*	100%	100%	100%	- Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 26/8/2026 về công tác tuyên truyền PBGDPL và TGPL - Báo cáo số 365/BC-UBND ngày 14/8/2026 về kết quả thực hiện tuyên truyền PBGDPL và TGPL - Quyết định số 2265/QĐ-UBND ngày 25/8/2026 về bổ sung kinh phí sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026	

	3. Tỷ lệ tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật *Tỷ lệ % = (Tổng số tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng/Tổng số tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn cấp xã) x 100*	**≥ 90%**	**100%**	**100%**	- 9/9 tuyên truyền viên được tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến giáo dục pháp luật	
Chỉ tiêu 7	***Thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý***	**Đạt 03/03 nội dung**	**Đạt 03/03 nội dung**	**Đạt 03/03 nội dung**		
	1. Ban hành kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hằng năm theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý	UBND xã ban hành kế hoạch	UBND xã ban hành kế hoạch Đạt	UBND xã ban hành kế hoạch	- Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 18/5/2026 về trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật - Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 26/8/2026 về công tác tuyên truyền PBGDPL và TGPL - Báo cáo số 365/BC-UBND ngày 14/8/2026 về kết quả thực hiện tuyên truyền PBGDPL và TGPL - Báo cáo số 526/BC-UBND ngày 03/11/2026 về nhiệm vụ trọng tâm công tác trợ giúp pháp lý năm 2026.	

	2. Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hằng năm *Tỷ lệ % = (Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đã triển khai và hoàn thành trên thực tế/Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đề ra trong kế hoạch) x 100* (Các nhiệm vụ, hoạt động đã đề ra trong kế hoạch nhưng không triển khai và không hoàn thành được vì lý do khách quan thì không được tính để xác định tỷ lệ này)	100%	100%	100%	- Đã triển khai kế hoạch xuống tại 12 thôn, trên cổng thông tin điện tử trên địa bàn xã Thăng Điền - Không có đối tượng cần TGPL	
	3. Xây dựng chuyên mục chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý trên Cổng Thông tin điện tử/Trang Thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và được cập nhật đầy đủ, kịp thời (đối với cấp xã đã có Cổng/Trang Thông tin điện tử)	Có chuyên mục chính sách, pháp luật và được cập nhật đầy đủ, kịp thời	Có chuyên mục chính sách, pháp luật và được cập nhật đầy đủ, kịp thời	Có chuyên mục chính sách, pháp luật và được cập nhật đầy đủ, kịp thời	- Trang thông tin https://thangdien.danang.gov.vn	
Tiêu chí 3	**Hoà giải ở cơ sở**	**Đạt 03/03 chỉ tiêu**	**Đạt 03/03 chỉ tiêu**	**Đạt 03/03 chỉ tiêu**		
Chỉ tiêu 1	***Thành lập, kiện toàn tổ hòa giải và công nhận tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở***	***Đạt 02/02 nội dung***	***Đạt 02/02 nội dung***	***Đạt 02/02 nội dung***		

	1.Tỷ lệ tổ hoà giải được thành lập, kiện toàn theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ % = (Tổng số tổ hoà giải được thành lập, kiện toàn đáp ứng yêu cầu về số lượng, thành phần theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở/Tổng số tổ hoà giải phải thành lập, kiện toàn trên địa bàn cấp xã) x 100* (Trong năm đánh giá không phát sinh yêu cầu thành lập, kiện toàn tổ hòa giải được xác định là đạt chỉ tiêu này)	100%	100%	100%.	- QĐ số 1898/QĐ-UBND ngày 02/7/2026 của UBND về thành lập đội ngũ tập huấn viên trên địa bàn xã. - QĐ số 2105/QĐ-UBND ngày 05/8/2026 kiện toàn tổ hòa giải - DS tổ hòa giải 12 thôn - Báo cáo kết quả hòa giải số 485/BC-UBND ngày 21/10/2026 - Báo cáo số 340/BC-UBND ngày 28/07/2026 về kết quả rà soát, kiện toàn danh sách Tập huấn viên hòa giải cấp xã	
	2. Tỷ lệ hoà giải viên được bầu, công nhận, cho thôi theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ % = (Tổng số hoà giải viên được bầu, công nhận, cho thôi theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở/Tổng số hoà giải viên phải thực hiện bầu, công nhận, cho thôi trên địa bàn cấp xã) x 100* (Trong năm đánh giá không phát sinh yêu cầu kiện toàn, công nhận, cho thôi hòa giải viên được xác định là đạt chỉ tiêu này)	100%	100%	100%	- QĐ số 2105/QĐ-UBND ngày 05/8/2026 kiện toàn tổ hòa giải có 96 thành viên - DS tổ hòa giải 12 thôn	

Chỉ tiêu 2	***Các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải kịp thời, hiệu quả theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở***	***Đạt 02/02 nội dung***	***Đạt 02/02 nội dung***	***Đạt 02/02 nội dung***		
	1. Tỷ lệ các vụ, việc thuộc phạm vi hoà giải ở cơ sở được tiếp nhận, giải quyết theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc đã hòa giải theo quy định/Tổng số vụ, việc hoà giải đã tiếp nhận trên địa bàn cấp xã) x 100* (Trong năm đánh giá không phát sinh vụ, việc hòa giải được xác định là đạt chỉ tiêu này)	**100%**	**100%**	**100%**	- Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 30/01/2026 triển khai thực hiện công tác hòa giải năm 2026 - Giấy mời số 244/GM-UBND ngày 07/10/2026 của UBND xã - Có sổ theo dõi hoạt động tổ hòa giải cơ sở - Biên bản hòa giải thành - Biên bản hòa giải không thành - Bảng phân công nhiệm vụ của tổ hòa giải - Báo cáo của tổ trưởng tổ hòa giải về tổ chức và hoạt động của tổ hòa giải	
	2. Tỷ lệ các vụ, việc hoà giải ở cơ sở được hoà giải thành *Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc hòa giải thành/Tổng số vụ, việc đã hòa giải theo quy định) x 100* (Trong năm đánh giá không phát sinh vụ, việc hòa giải được xác định là đạt chỉ tiêu này)	**≥ 85%**				

Chỉ tiêu 3	***Có sự phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở***	***Đạt 01/01 nội dung***	***Đạt 01/01 nội dung***	***Đạt 01/01 nội dung***		
	Tỷ lệ tổ hoà giải thực hiện ít nhất 02 (hai) hoạt động phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở sau đây: - Huy động ít nhất 01 (một) trong các đội ngũ sau đây tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở: luật sư, luật gia, trợ giúp viên pháp lý, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên, người đã hoặc đang công tác trong lĩnh vực pháp luật. - Huy động ít nhất 01 (một) trong các đội ngũ nêu trên hỗ trợ pháp lý hoặc tư vấn cho tổ hoà giải để giải quyết	≥ 80%	100%	100%	- QĐ số 1898/QĐ-UBND ngày 27/7/2026 về thành lập đội ngũ tập huấn viên hòa giải cơ sở trên địa bàn xã Thăng Điền. - Danh sách kèm theo	

	vụ, việc thuộc phạm vi hoà giải ở cơ sở. - Huy động ít nhất 01 (một) trong các đội ngũ nêu trên tham gia tập huấn, bồi dưỡng cho hoà giải viên. - Các hoạt động phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức khác trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở. *Tỷ lệ % = (Tổng số tổ hoà giải thực hiện ít nhất 02 hoạt động phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hoà giải ở cơ sở/Tổng số tổ hòa giải trên địa bàn cấp xã) x 100*					
Chỉ tiêu 4	***Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo của quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở***	***Đạt 04/04 nội dung***	***Đạt 04/04 nội dung***	***Đạt 04/04 nội dung***		
	1. Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí công chức làm công tác hoà giải ở cơ sở, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn cấp xã	Văn bản phân công công chức cấp xã thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.	Văn bản phân công công chức cấp xã thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.	Văn bản phân công công chức cấp xã thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.	- Có bố trí 01 công chức phụ trách công tác hòa giải cơ sở - Theo thông báo số 02/TB-VP ngày 01/6/2026	

	2. Tỷ lệ hoà giải viên được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hoà giải ở cơ sở *Tỷ lệ % = (Tổng số hoà giải viên ở cơ sở được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng/Tổng số hoà giải viên trên địa bàn cấp xã) x 100*	**≥ 90%**	**100%**	100%	- Có 12/12 thôn tổ chức hòa giải phối hợp (Kế hoạch tập huấn số 252/KH-UBND ngày 26/8/026, báo cáo số 457/BC-UBND ngay 02/10/2026)	
	3. Tỷ lệ tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động đúng mức chi theo quy định *Tỷ lệ % = (Tổng số tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí đúng mức chi theo quy định/Tổng số tổ hòa giải trên địa bàn cấp xã) x 100*	100%	100%	100%	- Danh sách ký nhận tài liệu tài liệu, nước uống của tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên - Danh sách tổ hòa giải, hòa giải viên được hỗ trợ kinh phí (kèm theo chứng từ chi hỗ trợ kinh phí các vụ hòa giải)	

	4. Tỷ lệ vụ, việc đã hoà giải được hỗ trợ thù lao cho hoà giải viên đúng mức chi theo quy định *Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc đã hoà giải được hỗ trợ thù lao cho hoà giải viên đúng mức chi theo quy định/Tổng số vụ, việc hoà giải đã giải quyết) x 100*	100%	100%	100%	- Dự toán kinh phí hoạt động năm 2026 của Văn phòng HĐND&UBND xã - UBND xã chi kinh phí hỗ trợ thù lao các vụ, việc hòa giải cho hòa giải viên đúng mức chi theo quy định *(Kèm theo chứng từ chi hỗ trợ thù lao)*	
Kết quả chung:		**Đạt tiêu chí 10.1 chuẩn tiếp cận pháp luật**				